

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST

Ngày: 05 - 4 - 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Công Hoan và Ông Trịnh Văn Thành

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Thị H (tên gọi khác: Bà B), sinh năm 1974 tại Bình Thuận; cư trú tại địa chỉ tổ 05, khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng Hữu C (đã chết) và bà Đỗ Thị B (đã chết); bị cáo có chồng là anh Phan Long T (đã chết) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Không,

Tiền sự: 01- Ngày 08/11/2017, bị Công an phường T, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính số 118/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc dưới hình thức chơi bài tú lơ khơ ăn tiền”.

Về nhân thân: Ngày 30/8/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ (nay là Thành phố Đ), tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Bị cáo được tại ngoại “có mặt”.

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966; cư trú tại địa chỉ tổ 06, khu phố T 01, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”;

Bà Võ Thị Lan H, sinh năm 1972; cư trú tại địa chỉ ấp 01, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”;

Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1969; cư trú tại địa chỉ khu phố T 02, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”;

Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1969; cư trú tại địa chỉ ấp 02, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/8/2018, tại quán nước của bà Nguyễn Thị M, thuộc khu phố T 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước, Hoàng Thị H, Võ Thị Lan H, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Ngọc H cùng rủ nhau đánh bài tứ sắc ăn tiền. Sau đó, bà M mang ra một bộ bài tứ sắc thì H, H, G và Ngọc H thỏa thuận chơi với hình thức đánh “Chén”, mỗi “Chén” là 150.000 đồng, kết thúc “Chén” bà M sẽ được nhận tiền xâu từ 30.000 đồng đến 40.000 đồng. Cách thức đánh và xác định thắng thua như sau: 04 người sử dụng 01 bộ bài tứ sắc gồm 112 lá gồm các nhóm màu xanh, đỏ, vàng, trắng với các quân bài Tướng, Sĩ, Tượng, Xe, Pháo, Mã, Chốt theo bộ cờ tướng mỗi quân 16 lá bài (ví dụ: *Đối với quân tướng có 04 quân màu xanh, 04 quân màu đỏ, 04 quân màu vàng, 04 quân màu trắng, các quân khác tương tự như vậy*). Bắt đầu mỗi ván bài, một tụ sẽ được chia 20 lá riêng người chia bài được 21 lá, số còn lại làm bài nọc để rút, sau đó tụ 21 lá sẽ đánh ra 01 quân bài lẻ của mình rồi tiếp theo đến tụ bên phải đánh tiếp, khi quân bài đánh ra thì các tụ còn lại có quyền ăn nếu trên bài của mình có đủ đôi (ví dụ: *Đôi Mã hay đôi xe....*) hay ba (ví dụ: *Có Tướng, Sĩ sẽ ăn Tượng...*) hợp với quân vừa được đánh ra, khi ai ăn hết quân bài trên tay của mình trước thì người đó thắng sẽ hạ bài tính theo số điểm trên bài (Quan, Tron) rồi chung “Lệnh”, các tụ khác sẽ phải trả cho người thắng các lệnh vuông hay tam giác theo cách thắng (*được tính theo số cạ bài mà người thắng có được, thống nhất giữa các người chơi từ đầu*), khi có 01 hoặc 02 người thua hết các lệnh vuông và tam giác và “Heo vàng” là hết “Chén” ai hết phải trả tiền cho người đang có nhiều Lệnh, số tiền tương ứng 01 Heo là 50 ngàn đồng, 01 lệnh vuông là 05 ngàn đồng, 01 lệnh tam giác là 01 ngàn đồng. Sau đó sẽ lại đánh Chén mới.

Nguyễn Thị M 01 lần nhận tiền xâu với tổng số tiền là 40.000 đồng, trong đó H đưa 01 lần 10.000 đồng; G đưa 01 lần 10.000 đồng; H đưa 01 lần 10.000 đồng và Ngọc H đưa 01 lần 10.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/8/2018, lực lượng Công an phường T, thành phố Đ tuần tra phát hiện, bắt quả tang Hoàng Thị H, Võ Thị Lan H, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Ngọc H đang đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài tứ sắc nên tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính, thu giữ số tiền 23.890.000 đồng; 08 cây lệnh màu vàng được sếp từ bài tứ sắc màu vàng; 30 cục lệnh hình vuông, màu đỏ (được sếp bằng bài tứ sắc màu đỏ); 30 lệnh tam giác màu xanh được sếp bằng bài tứ sắc màu xanh); 01 Chứng minh nhân dân số: 285121783, 01 hộ khẩu số 0079 của bà Nguyễn Thị M.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Thị Ngọc H sử dụng số tiền 245.000 đồng để đánh bạc; Võ Thị Lan H sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Thị G sử dụng số tiền 2.145.000 đồng để đánh bạc và Hoàng Thị H sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đ thu giữ: 03 bộ bài tứ sắc (01 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa sử dụng); 08 cây lệnh màu vàng; 30 cục lệnh vuông; 37 cục lệnh tam giác; số tiền 23.890.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị M; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Ngọc H và 01 sổ hộ khẩu số 0079.

Ngày 28/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã ra quyết định xử lý vật chứng số 124 trả lại: 01 chứng minh nhân dân, 01 sổ hộ khẩu số 0079 cho bà M; 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Ngọc H; số tiền 1.700.000 đồng cho bà Hoàng Thị H; số tiền 19.000.000 đồng cho bà Võ Thị Lan H.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-ĐX ngày 26/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ đã truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị H mức án tù 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.190.000 đồng thu giữ tại chiếc bạc, được chứng minh bị cáo H và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy số vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng gồm 03 bộ bài tứ sắc (01 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa sử dụng); 08 cây lệnh màu vàng; 30 cục lệnh vuông; 37 cục lệnh tam giác;

Bị cáo H tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-ĐX ngày 26/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với kết luận điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tài sản, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi người phạm tội ra đầu thú. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do muốn thu lợi bất chính bằng hình thức đánh bài tứ sắc “Chén” thắng thua được bằng tiền nên khoảng 11 giờ ngày 28/8/2018, tại quán nước của bà Nguyễn Thị M, thuộc khu phố T 01, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước, Hoàng Thị H đã cùng Võ Thị Lan H, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Ngọc H tham gia đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút thì bị lực lượng Công an phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước phát hiện, bắt quả tang thu giữ số tiền và tang vật liên quan đến hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định bị cáo Hoàng Thị H mang theo số tiền 2.200.000 đồng, sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Mặc dù số tiền bị cáo và các đối tượng khác dùng vào việc đánh bạc là 3.190.000 đồng, tuy nhiên do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, do đó hành vi đánh bạc lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là hành vi vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mong muốn có tiền một cách nhanh chóng mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của khu dân cư. Hành vi đó còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm chiếm đoạt tài sản để có tiền đánh bạc nên cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo có trình độ văn hóa thấp (không biết chữ) nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy về nhân thân bị cáo đã từng bị xử phạt về tội đánh bạc. Tuy nhiên hiện tại bị cáo đang phải nuôi 02 con còn đi học, chồng bị cáo đã mất, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo để giáo dục mà chỉ cần lên cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân

phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[5] Đối với Nguyễn Thị Ngọc H, Võ Thị Lan H và Nguyễn Thị G là những người tham gia đánh bạc cùng bị cáo nhưng chưa đủ định lượng để khởi tố hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đ đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Thị M đã tổ chức cho các đối tượng đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để khởi tố hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đ đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 7.500.000 đồng đối với hành vi “Dùng nhà để chứa bạc” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 26 của Nghị định số 167/2013/NĐ-CP nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu giữ tại chiếc bạc, được các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 3.190.000 đồng; cần tịch thu tiêu hủy số số vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng gồm 03 bộ bài tứ sắc (01 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa sử dụng); 08 cây lệnh màu vàng; 30 cục lệnh vuông; 37 cục lệnh tam giác;

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu giữ tại chiếc bạc và được chứng minh dùng vào việc đánh bạc là 3.190.000 đồng,

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng gồm 03 bộ bài tứ sắc (01 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa sử dụng); 08 cây lệnh màu vàng; 30 cục lệnh vuông; 37 cục lệnh tam giác;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001667, quyền số 0034, ký hiệu D47/2017 ngày 13/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đ).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đ;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thành phố Đ;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Văn An

